

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TAI ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quyết định giám đốc thẩm

Số: 01/2024/LĐ-GDT

Ngày: 28-9-2024

V/v: *Tranh chấp xử lý kỷ luật
lao động theo hình thức sa thải,
về bồi thường thiệt hại, trợ cấp
khi chấm dứt hợp đồng lao động.*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

ỦY BAN THẨM PHÁN TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tào

Các Thẩm phán: Ông Trần Quốc Cường và ông Nguyễn Tấn Long.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Nhị Tứ - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thắng - Kiểm sát viên.

- Ngày 28-9-2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng mở phiên tòa giám đốc thẩm xét xử vụ án lao động: *"Tranh chấp xử lý kỷ luật lao động theo hình thức sa thải, về bồi thường thiệt hại, trợ cấp khi chấm dứt hợp đồng lao động"*, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: ông Nguyễn C; địa chỉ trú tại: 3 đường Đ, thành phố Q, tỉnh Bình Định;

2. Bị đơn: Công ty C2; trụ sở: Quốc lộ A, khu phố G, phường B, thành phố Q, tỉnh Bình Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn ông Nguyễn C trình bày:

Tháng 9/2000, ông được Công ty Cổ phần C2 (viết tắt Công ty C2) nhận vào làm việc tại bộ phận dao lưỡi. Khoảng 02 đến 03 năm sau, các bên mới ký hợp đồng lao động và hợp đồng do Công ty C2 giữ nên ông không biết ký hợp đồng hình thức gì. Ngày 31/12/2019, các bên ký lại Hợp đồng lao động không xác định thời hạn số 276.2/HĐLĐ-DH.

Ông bị bệnh phải đi khám và điều trị tại Bệnh viện đa khoa thành phố Q

nên có nhờ ông Hồ Công H làm đơn xin nghỉ phép từ ngày 23/3/2022 đến ngày 30/3/2022 và sau đó bệnh chuyển biến nặng không thể đi lại được nên ông làm đơn xin nghỉ thêm 01 tuần. Tuy nhiên, do bệnh của ông không thể chữa khỏi nên ngày 04/4/2022 ông có đơn xin nghỉ việc. Ông đã bàn giao máy móc, công cụ cho Công ty và việc này có lập biên bản.

Ngày 11/3/2022, Công ty C2 ban hành Quyết định số 03/QĐTVNV-T3 cho ông nghỉ việc theo nguyện vọng từ ngày 12/3/2022, nhưng không giải quyết thanh toán trợ cấp bảo hiểm xã hội theo năm công tác cho ông. Ngày 18/4/2022, Công ty C2 tiếp tục ban hành Quyết định số 22/QĐKL/T4/2022 về việc kỷ luật nhân sự với nội dung: cắt 100% tiền phụ cấp trách nhiệm tháng 3/2022, truy thu 100% tiền thưởng Tết âm lịch 2022 và buộc thôi việc đối với ông. Theo ông, Quyết định số 22/QĐKL/T4/2022 ngày 18/4/2022 về việc kỷ luật nhân sự buộc thôi việc đối với ông là trái pháp luật, vi phạm khoản 1 và điểm a khoản 4 Điều 122 của Bộ luật Lao động năm 2019. Nay ông yêu cầu Tòa án giải quyết như sau:

- Buộc Công ty C2 thanh toán cho ông trợ cấp thôi việc theo Quyết định số 03/QĐTVNV-T3 ngày 11-3-2022 v/v cho thôi việc theo nguyện vọng - với số tiền là: $(8.400.000 \text{ đồng/năm} : 2) \times 08 \text{ năm} \times 03 \text{ tháng} = 35.700.000 \text{ đồng}$ và thanh toán tiền công còn thiếu là: $(8.400.000 \text{ đồng/tháng} : 26 \text{ ngày}) \times 11,6 \text{ ngày} = 3.746.800 \text{ đồng}$.

- Hủy Quyết định số 22/QĐKL/T4/2022 ngày 18/4/2022 v/v kỷ luật nhân sự buộc thôi việc và bồi thường thiệt hại cho ông do bị mất việc không có thu nhập trong thời gian từ ngày 19/4/2022 đến ngày 10/8/2023 với số tiền là: $9.600.000 \text{ đồng/tháng} \times 15 \text{ tháng} = 144.000.000 \text{ đồng}$.

- Trường hợp Công ty C2 chấp nhận trả trợ cấp thôi việc cho ông thì ông rút một phần yêu cầu khởi kiện về hủy Quyết định số 22/QĐKL/T4/2022 ngày 18/4/2022 và bồi thường tiền mất thu nhập trong thời gian bị sa thải.

Bị đơn Công ty cổ phần C2 trình bày:

Ngày 31/12/2019, ông Nguyễn C được Công ty C2 tái ký hợp đồng lao động không xác định thời hạn với chức danh nhân viên dao cụ. Ngày 23/3/2022, ông C làm đơn xin nghỉ phép, thời gian xin nghỉ phép từ ngày 23/3/2022 đến ngày 30/3/2022 với lý do bị bệnh. Từ ngày 31/3/2022 đến ngày 03/4/2022, ông C bỏ nghỉ tự do. Ngày 04/4/2022, ông C gửi đơn xin nghỉ việc và bỏ nghỉ luôn.

Trước khi ra Quyết định số 22/QĐKL/T4/2022 ngày 18/4/2022, khi ông C xin nghỉ phép với lý do khám bệnh và khi ông C xin nghỉ việc thì Công ty C2 đã hợp tác, tạo điều kiện cho ông C cung cấp các giấy tờ cần thiết trước khi ra quyết định chính thức nhưng ông C đã không thực hiện.

Sau khi nhận được Quyết định số 22/QĐKL/T4/2022 ngày 18/4/2022, ông C có bản tường trình ngày 20/4/2022 xin Công ty C2 xem xét giúp đỡ để được hưởng trợ cấp thất nghiệp, điều này chứng tỏ bản thân ông C đã biết sai

phạm của mình và chấp nhận hình thức kỷ luật buộc thôi việc. Để giúp ông C làm thủ tục được hưởng bảo hiểm thất nghiệp Công ty C2 đã ban hành Quyết định số 03/QĐTVNV-T3 ngày 11/3/2022 về việc cho thôi việc theo nguyện vọng, mặc dù trong tháng 3/2022 ông C chỉ đi làm thực tế 11,7 công, không đủ ngày công tối thiểu để đóng bảo hiểm xã hội (theo khoản 3 Điều 85 của Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014). Quyết định này nhằm mục đích giúp ông C được hưởng bảo hiểm thất nghiệp nên không có hiệu lực trong phạm vi Công ty C2, không được lưu trữ, cập nhật theo dõi trong hồ sơ tổng hợp tại Công ty C2, không có quyết định cho thôi việc theo nguyện vọng liên quan.

Ngày 08/8/2022, ông C gửi đơn khiếu nại đến Công ty C2 yêu cầu Công ty C2 chi trả trợ cấp thôi việc và số tiền lương 11,7 ngày công của tháng 3/2022. Công ty đã có văn bản phản hồi và yêu cầu ông C bàn giao công cụ, dụng cụ nhưng ông C không đến cũng không phản hồi. Việc ông C đột ngột nghỉ việc trong thời kỳ cao điểm của mùa vụ đã gây nhiều khó khăn và thiệt hại cho Công ty C2 nên không có căn cứ chi trả trợ cấp thôi việc cho ông C.

Do ông C tự ý đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật và tự ý bỏ việc vượt quá số ngày quy định theo Điều 42 Nội quy lao động của Công ty C2 mà không có lý do chính đáng (không xin phép, không cung cấp giấy tờ điều trị, chữa bệnh để chứng minh lý do nghỉ việc) nên việc Công ty C2 ra Quyết định số 22/QĐKL/T4/2022 ngày 18/4/2022 về việc kỷ luật buộc thôi việc đối với ông C là có căn cứ, đúng với thực tế vi phạm của ông C.

Tuy nhiên, qua xem xét điều kiện, hoàn cảnh của ông C, Công ty C2 xin rút lại một phần nội dung trong Quyết định số 22/QĐKL/T4/2022 ngày 18/4/2022 về truy thu 100% khoản tiền thưởng Tết âm lịch và chấp nhận chi trả cho ông C 11,7 ngày công lao động trong tháng 3/2022 tương ứng với số tiền 3.226.431 đồng.

- Tại Bản án lao động sơ thẩm số 12/2023/LĐ-ST ngày 16/08/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định đã quyết định:

1. Không chấp nhận việc khởi kiện của ông Nguyễn C yêu cầu hủy Quyết định số 22/QĐKL/T4/2022 ngày 18/4/2022 của Giám đốc Công ty cổ phần C2 về việc kỷ luật nhân sự buộc thôi việc đối với ông Nguyễn C, buộc trợ cấp thôi việc và bồi thường thiệt hại những ngày bị mất việc làm không có thu nhập.

2. Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa ông Nguyễn C1 và Công ty Cổ phần C2 về các nội dung sau:

- Công ty Cổ phần C2 rút lại một phần nội dung trong Quyết định số 22/QĐKL/T4/2022 ngày 18/4/2022 về truy thu 100% khoản tiền thưởng Tết âm lịch.

- Công ty Cổ phần C2 có nghĩa vụ thanh toán cho ông C1 11,7 ngày công lao động trong tháng 3/2022 tương ứng với số tiền là 3.226.431 đồng.

- Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí, nghĩa vụ thi

hành án và quyền kháng cáo.

- Ngày 25/8/2023, nguyên đơn ông Nguyễn C kháng cáo toàn bộ bản án lao động sơ thẩm, yêu cầu cấp phúc thẩm chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông.

- Tại Bản án lao động phúc thẩm số 02/2024/LĐ-PT ngày 15/4/2024, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định đã quyết định:

Căn cứ khoản 4 Điều 68, khoản 1 Điều 148, khoản 2 Điều 308, Điều 309 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ các Điều 35, 41, 46, 122, 123, 124, 125, của Bộ luật lao động năm 2019;

Căn cứ các Điều 46, 49 Luật việc làm năm 2013;

Căn cứ các Điều 70, 73 Nghị định số: 45/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 12, Khoản 4 Điều 26, khoản 2 Điều 29 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

- Chấp nhận một phần kháng cáo của ông Nguyễn C. Sửa toàn bộ Bản án lao động sơ thẩm số 12/2023/LĐ-ST ngày 16/08/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn C.

2. Hủy Quyết định số: 22/QĐKL/T4/2022 ngày 18/4/2022 của Giám đốc Công ty Cổ phần C2 về việc kỷ luật nhân sự buộc thôi việc đối với ông Nguyễn C.

3. Công ty Cổ phần C2 có nghĩa vụ thanh toán cho ông Nguyễn C 236.846.000 đồng (trong đó có 142.800.000 đồng tiền lương trong những ngày ông C không được đi làm + 02 tháng tiền lương, 3.746.800 đồng tiền lương của 11,7 ngày công lao động trong tháng 3/2022 còn thiếu và 90.300.000 đồng trợ cấp thôi việc).

- Tòa án cấp phúc thẩm còn quyết định về án phí và nghĩa vụ thi thành án.

- Ngày 14/5/2024, Công ty Cổ phần C2 có đơn đề nghị xem xét theo thủ tục giám đốc thẩm đối với bản án nêu trên với lý do có sai lầm trong việc áp dụng pháp luật dẫn đến việc ra bản án, quyết định không đúng, gây thiệt hại đến quyền, lợi ích hợp pháp của Công ty Cổ phần C2.

- Ngày 26/8/2024, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định có đơn kiến nghị Tòa án cấp phúc thẩm tuyên xử Công ty Cổ phần C2 có nghĩa vụ thanh toán cho ông Nguyễn C 236.846.000 đồng (trong đó có 142.800.000 đồng tiền

lương trong những ngày ông C không được đi làm + 02 tháng tiền lương 3.746.800 đồng tiền lương của 11,7 ngày công lao động trong tháng 3/2022 còn thiếu và 90.300.000 đồng trợ cấp thôi việc) là không có căn cứ và đề nghị hủy bản án phúc, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Tại Quyết định số 75/QĐ-VKS-LĐ ngày 19/9/2024, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng kháng nghị Bản án lao động phúc thẩm số 02/2024/LĐ-PT ngày 15/4/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định; đề nghị Ủy ban thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử giám đốc thẩm hủy bản án phúc thẩm; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Tại phiên tòa giám đốc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng chấp nhận toàn bộ Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 75/QĐ-VKS-LĐ ngày 19/9/2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Ngày 31/12/2019, ông Nguyễn C được Công ty C2 tái ký hợp đồng lao động không xác định thời hạn với chức danh nhân viên dao cụ. Ngày 23/3/2022, ông Nguyễn C làm đơn xin nghỉ phép, thời gian xin nghỉ phép từ ngày 23/3/2022 đến ngày 30/3/2022 với lý do bị bệnh nhưng không có tài liệu chứng cứ kèm theo. Từ ngày 31/3/2022 đến ngày 03/4/2022, ông C bỏ việc nghỉ tự do. Ngày 04/4/2022, ông C gửi đơn xin nghỉ việc và bỏ nghỉ luôn. Như vậy, khi ông C có đơn xin nghỉ việc và nghỉ luôn là vi phạm về thời gian báo trước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Lao động năm 2019.

[2]. Ông Nguyễn C bị bệnh là có lý do chính đáng và việc ông xin nghỉ theo nguyện vọng đã được Phó giám đốc Công ty C2 đồng ý nên ông C được hưởng tiền cấp thôi việc theo quy định. Tuy nhiên, Tòa án cấp phúc thẩm buộc Công ty C2 có nghĩa vụ thanh toán cho ông Nguyễn C 90.300.000 đồng trợ cấp thôi việc là không đúng. Theo Điều 46 Bộ luật Lao động, Điều 8 Nghị định 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ hướng dẫn trợ cấp thôi việc, trợ cấp mất việc thì ông C chỉ được hưởng trợ cấp thôi việc từ tháng 9/2000 đến tháng 12/2008, còn từ tháng 01/2009 đến tháng 3/2022 ông C đã hưởng trợ cấp thất nghiệp.

[3]. Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận việc khởi kiện của ông Nguyễn C yêu cầu hủy Quyết định số 22/QĐKL/T4/2022 ngày 18/4/2022 của Giám đốc Công ty C2 về việc kỷ luật nhân sự buộc thôi việc đối với ông Nguyễn C, buộc trợ cấp thôi việc và bồi thường thiệt hại những ngày bị mất việc làm không có thu nhập; công nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa ông C và Công ty C2 là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[4]. Như vậy, Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 75/QĐ-VKS-LĐ ngày 19/9/2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật; do đó, Hội đồng xét xử giám đốc thẩm chấp nhận kháng nghị hủy Bản án lao động phúc thẩm số 02/2024/LĐ-PT ngày 15/4/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định; giữ nguyên Bản án lao động sơ thẩm số 12/2023/LĐ-ST ngày 16/08/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 337, khoản 2 Điều 343 và Điều 344 của Bộ luật Tố tụng dân sự, xử:

1. Chấp nhận Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 75/QĐ-VKS-LĐ ngày 19/9/2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

2. Hủy toàn bộ Bản án lao động phúc thẩm số 02/2024/LĐ-PT ngày 15/4/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định và giữ nguyên Bản án lao động sơ thẩm số 12/2023/LĐ-ST ngày 16/08/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

3. Quyết định giám đốc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày Hội đồng giám đốc thẩm ra quyết định.

Nơi nhận:

- TANDTC - Vụ II;
- CA TAND cấp cao tại Đà Nẵng
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Bình Định;
- TAND TP Q;
- Chi cục THADS. TP Q
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Phòng GĐKT II, Phòng HCTP và Phòng LTHS.

**TM. ỦY BAN THẨM PHÁN
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Tào